

Bản án số: 78/2024/HS-ST
Ngày: 03/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Ngọc Mai

Ông Mai Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với :

-Bị cáo: Trần Ngọc Q, sinh năm:1998; giới tính: nam; Tại huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Tổ 6, thôn 6, xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Cha: Trần Văn H, sinh năm 1981; Mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1979. Gia đình có 03 anh em, Trần Ngọc Q là con lớn trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Trần Thị H, sinh năm: 1974

Nơi cư trú: khu phố 9, TT.Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

-Người chứng kiến: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1974 (vắng)

Nơi cư trú: khu phố 9, TT.Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/6/2024 Công an thị trấn thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tuần tra trên địa bàn. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi đến khu vực đường Mạc Thị Bưởi thuộc khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh thì phát hiện Trần Ngọc Q, sinh năm 2000, trú thôn 6, xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh, đang ngồi trên xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần của Trần Ngọc Q có 01 bìch ni lon được hàn kín kích thước khoảng (3 x 1)cm bên trong bìch ni lon có chứa chất tinh thể màu trắng. Trần Ngọc Q khai là ma túy mang đến nhà Phạm Văn Tâm ở khu phố 9, thị trấn Võ Xu để sử dụng, nhưng thấy trong nhà Tâm đông người nên không vào.

Qua trình xác minh Trần Ngọc Q khai nhận:

Do có nhu cầu dụng ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/6/2024 Trần Ngọc Q mang 01 bìch ma túy đá mua trước đó (không còn nhớ mua của ai, ngày nào) đến nhà Phạm Văn Tâm ở khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh mục đích rủ Phạm Văn T cùng sử dụng. Khi đến nhà Phạm Văn Tâm thấy trong phòng ngủ của T có nhiều thanh niên nên Trần Ngọc Q đi ra ngoài chuẩn bị đi về lại Sùng Nhơn. Khi ra đến cổng nhà Phạm Văn T thì bị công an kiểm tra thu giữ một bìch ma túy trong túi quần Trần Ngọc Q. Công an thị trấn Võ Xu lập biên bản vụ việc, thu giữ, niêm phong bìch ma túy thu giữ trong túi quần của Trần Ngọc Q và đưa Trần Ngọc Q về công an Võ Xu, huyện Đức Linh làm việc.

Tại kết luận giám định số 720/KL – KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M2 (Gói ni lon hàn kín, có kích thước khoảng (3 x 1)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên người Trần Ngọc Q) gửi giám định có khối lượng là 0,1936 gam là Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Trần Ngọc Q khai mua từ người tên Huy, nhà ở TT.Võ Xu.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 86Y1 – 4404 là của bà Trần Thị Hoa, sinh năm 1974 trú khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh. Bà Trần Thị Hoa không liên quan đến việc để Trần Ngọc Q sử dụng xe đi sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Đức Linh đã trả lại cho Trần Thị Hoa

- 01 (một) gói ni lon kích thước khoảng (3 x 1)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,1630 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 720/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận.

Tại cáo trạng số 78/CT-VKSĐL-HS ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Trần Ngọc Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang thu giữ gồm:

- 01 (một) gói ni lon kích thước khoảng (3 x 1)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,1630 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 720/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận.

Đối với đối tượng Phạm Văn T; Trần Quang B; Trần Văn K; Hà Thiên Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã tách vụ án để điều tra về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên Tòa Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy có được là mua từ người tên Huy, thì cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bị cáo Trần Ngọc Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình và trình bày lời sau cùng như sau: Bị cáo thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phần thủ tục: Tại phiên tòa người chứng kiến Nguyễn Văn Thanh vắng mặt. Việc vắng mặt này, không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó việc vắng mặt của anh không làm ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Thanh là đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, kết luận giám định, bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, tại đường mạc Thị Bưởi thuộc khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, Công an thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh bắt quả tang Trần Ngọc Q đang tàng trữ trái phép 0,1936 gam là Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Ngọc Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSĐL-HS ngày 22/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố Trần Ngọc Q với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, góp phần làm xấu hơn tình hình tội phạm về

ma túy đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện Đức Linh. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội cũng như để bị cáo có đủ thời gian cai nghiện.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xét về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra, ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy (một năm) nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) gói ni lon kích thước khoảng (3 x 1)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,1630 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 720/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận.

[6] Đối với đối tượng Phạm Văn Tâm; Trần Quang Bảo; Trần Văn Kiệt; Hà Thiên Quang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã tách vụ án để điều tra về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố Trần Ngọc Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Q 01(một) năm 3(ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ni lon kích thước khoảng (3 x 1)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,1630 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 720/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận.

(Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh).

3. Về án phí HSST: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/12/2024) để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh ;
- Bị cáo;
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Xuân Thuận

